TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số **28/**2018/HSST
Ngày 06/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Kim Ngân**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Dương Tấn Đấu**
2. Bà **Phạm Thị Kiếm**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Ngọc Chí**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trúng**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2018/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐ-QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

- Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1990, tại: Kiên Giang; nơi ĐKTT: ấp Bãi Giếng, xã Bình An, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn E và bà Hồ Thị X (chết); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2017 đến nay. Có mặt.

- Người bị hại:

1. **Nguyễn Tú S**, sinh ngày 18/3/2007. Địa chỉ: ấp Gành Dầu, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc. Có mặt.

2. **Nguyễn Ngân Kh**, sinh ngày 23/4/2010. Địa chỉ: ấp Gành Dầu, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho những người bị hại: Bà **Nguyễn Ngọc B**, sinh

năm 1980. Địa chỉ: ấp Gành Dầu, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 6 năm 2017, do quen biết với chị Dương Thị Thu Th là chủ quán cà phê MiMi tại ấp Gành Dầu, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc nên Nguyễn Văn Tr thường xuyên đến quán chơi. Tại đây, Tr thực hiện hành vi dâm ô đối với bé Nguyễn Tú S, sinh ngày 18/3/2007 và bé Nguyễn Ngân Kh, sinh ngày 23/4/2010 là con của chị Nguyễn Ngọc B đang giúp việc trong quán, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ giữa tháng 7 năm 2017, Nguyễn Văn Tr đến quán cà phê MiMi nằm trên võng, thì bé S đến đùa giỡn, Tr dùng tay sờ vào ngực và âm hộ của bé S, sau đó Tr kêu bé S sờ dương vật của Tr thì bị chị B phát hiện, Tr xin lỗi và được chị B bỏ qua.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 21 giờ, sau lần thứ nhất khoảng 05 ngày, Tr đến quán MiMi chơi, thấy vắng người nên Tr kêu bé S lại gần và dùng tay sờ vào ngực, âm hộ, đồng thời dùng ngón tay đút vào âm hộ của bé S, đến khi bé S kêu đau thì Tr mới rút tay ra.

- Lần thứ ba: Vào khoảng 21 giờ, sau lần thứ hai khoảng 05 ngày, Tr đến quán MiMi chơi, bé S đến giỡn với Tr, Tr dùng tay sờ vào ngực, âm hộ và dùng ngón tay đút vào âm hộ bé S khoảng 02 phút, sau đó Tr kéo quần bé S xuống và dùng miệng hôn vào âm đạo bé S.

- Lần thứ tư: Vào khoảng 20 giờ, sau lần thứ ba khoảng 06 ngày, Tr đến quán MiMi chơi và đùa giỡn với bé S, trong lúc đùa giỡn Tr dùng tay sờ vào ngực, âm hộ và dùng tay đút vào âm đạo của bé S khoảng 05 phút thì có người đi đến nên Tr không làm nữa.

- Lần thứ năm: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/10/2017, Tr đến quán MiMi chơi và đùa giỡn với bé S, trong lúc đùa giỡn Tr dùng tay sờ vào ngực và âm hộ bé S khoảng 03 phút thì Tr thấy chị B đi vào nên không sờ nữa.

- Lần thứ sáu: Vào khoảng 20 giờ ngày 14/10/2017, Tr đến quán MiMi chơi và đùa giỡn với bé Đ con chị Th, thấy vậy bé Kh lại chơi chung, thì Tr dùng tay sờ vào ngực bé Kh, bé Kh không cho và đòi báo cho mẹ, Tr hâm dọa đánh rồi bỏ đi.

Bản cáo trạng số: 16/KSĐT-TA ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội "*Dâm ô đối với trẻ em*" theo điểm a, b khoản 2 Điều 116 BLHS.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Dâm ô đối với trẻ em*" theo điểm a, b khoản 2 Điều 116 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 116; điểm b, p khoản 1 và 2 Điều 46; Điều 33 BLHS, xử phạt bị cáo từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: người đại diện hợp pháp của những người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, đề nghị HĐXX miễn xét;

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Tr khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố. Từ giữa tháng 7 năm 2017 đến ngày 14/10/2017 bị cáo đã 05 lần thực hiện hành vi dâm ô đối với bé Nguyễn Tú S và 01 lần thực hiện hành vi dâm ô đối với bé Nguyễn Ngân Kh. Hành vi phạm tội của bị cáo là phạm tội nhiều lần và đối với nhiều trẻ em. Hội đồng xét xử đã có đủ yếu tố kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Dâm ô đối với trẻ em*" theo điểm a, b khoản 2 Điều 116 BLHS.

[2]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên nhưng lợi dụng sự ngay thơ của cháu S và cháu Kh để nhiều lần thực hiện hành vi dâm ô. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tâm sinh lý và sự phát triển thể chất bình thường của trẻ em nên bị cáo phải chịu mức hình phạt thật nghiêm khắc nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả cho người bị hại; người đại diện theo pháp luật của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, p khoản 1 và 2 Điều 46 BLHS. Nên quan điểm luận tội và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, bà Nguyễn Ngọc B không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Tr** phạm tội "*Dâm ô đối với trẻ em*".

2. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 116; điểm b, p khoản 1 và 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn Tr** 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 18/10/2017).

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xin xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

***Nơi nhận*:**
- Sở Tư pháp Kiên Giang;
- VKS huyện Phú Quốc;
- THA Dân sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Võ Kim Ngân